

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P,
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 86/2025/HS-ST
Ngày: 13-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Hồ Nữ Kiều Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Minh Trí
ông Đặng Thanh Tấn

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Quỳnh Trang - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 347/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 80/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2024 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa hình sự sơ thẩm số 99/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

PHẠM HOÀNG H (tên gọi khác: M), sinh năm 2000 tại tỉnh Bến Tre.

HKTT: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre. Chỗ ở hiện nay: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Phạm Văn V, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: không, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/9/2024 và đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Bình Thuận, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 25/8/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên PHẠM HOÀNG H gặp một người tên T (không rõ nhân thân) là bạn H quen ngoài xã hội. Lúc này, H hỏi T: “*Có số điện thoại của người bán ma túy không?*” thì T

cho H số điện thoại của một người tên V (không rõ nhân thân). Sau đó, H dùng điện thoại sim số 0585826267 gọi điện cho V hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì V đồng ý bán cho H. Khoảng 30 phút sau, có số điện thoại lạ gọi lại cho H hẹn H đến khu vực đường hẻm nhỏ bên hông ngân hàng V trên đường N để giao nhận ma túy, người này đang đợi sẵn trong hẻm. Nghe điện thoại xong, H đến điểm hẹn thì thấy một người thanh niên đeo khẩu trang chạy xe mô tô hiệu Exciter (không rõ biển số), H đưa cho người thanh niên này 300.000 đồng, người này nhận tiền rồi đưa cho H 01 gói ma túy đá đựng trong gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo (mua được ma túy, H đã xóa nhật kí cuộc gọi). Số ma túy vừa mua được H đem về nhà ở thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận lấy một ít ra để sử dụng, số ma túy còn lại trong gói nylon H bỏ trong hộp giấy màu đen, cất ở bàn gỗ trong phòng ngủ của H để dành sử dụng dần.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/9/2024, H đi bộ đến nhà trọ Q (thuộc thôn X, xã P, thành phố P) gặp Ngô Quốc T2 (sinh năm 1995, trú tại khu phố 9, phường B, thành phố P) thuê trọ ở đây và hỏi mượn chiếc xe mô tô biển số 86C1-87228 để đi công việc thì T đồng ý. H điều khiển xe mô tô biển số 86C1-87228 đi đến căn chòi hoang thuộc khu vực chợ M, xã M, huyện H, tỉnh Bình Thuận gặp người tên T3 (không rõ nhân thân chỉ thấy T3 thường xuyên ở căn chòi này) hỏi mua 3.000.000 đồng ma túy đá thì T3 đồng ý. H đưa cho T3 3.000.000 đồng, T3 đưa cho H 01 gói ma túy đá lớn đựng trong gói nylon không màu, một đầu có nhíp kéo. Mua được ma túy, H bỏ gói nylon có chứa ma túy dưới lòng bàn chân bên dế phải rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi H đi đến thôn X, xã P, thành phố P thì bị Tổ tuần tra Cảnh sát 113 - Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công an xã P kiểm tra hành chính phát hiện dưới lòng bàn chân bên phải của H cất giấu một gói nylon có chứa tinh thể màu trắng nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và tạm giữ tang vật có liên quan đưa H về trụ sở Công an xã P để làm việc.

Quá trình điều tra, H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên. H khai: H tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng, không nhằm mục đích bán cho người khác.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ ở vị trí kẹp giữa lòng bàn chân với dế bên phải của PHẠM HOÀNG H: 01 gói nylon không màu, một đầu có nhíp kéo, kích thước khoảng (08 x 74) cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, H khai nhận tinh thể bên trong túi nylon là ma túy đá H tàng trữ để sử dụng (Kí hiệu M1 khi giám định).

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu hồng đen, biển số 86C1 - 872.28, số khung: MH1KF4119KK429502; số máy: KF41E1430312, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng - trắng, số IMEI: 355353080992658, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

Vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 09/9/2024, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của PHẠM HOÀNG H tại thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình

Thuận và phát hiện thu giữ tại mặt bàn gỗ để giữa tủ quần áo và giường ngủ, gần cửa sổ trong phòng ngủ của PHẠM HOÀNG H: 01 hộp giấy màu đen, hình hộp chữ nhật, có nắp đậy, kích thước khoảng (14,5 x 07 x 2,5)cm, bên trong hộp giấy có chứa 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo màu đỏ, kích thước khoảng (05 x 08)cm, bên trong gói nylon có chứa tinh thể màu trắng, H khai nhận đó là ma túy đá của H tàng trữ để sử dụng (Kí hiệu M2 khi giám định).

Tại Kết luận giám định số 1138/KL-KTHS ngày 16/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 9,9526 gam là Methamphetamine.
- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,3375 gam là Methamphetamine.

Tổng số ma túy H tàng trữ để sử dụng là: 10,2901 gam là Methamphetamine.

Xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói nylon không màu, một đầu có nhíp kéo, kích thước khoảng (08 x 04)cm; 9,8734 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH SỐ 1138/1; 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo màu đỏ, kích thước khoảng (05 x 08)cm; 0,2753 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH SỐ 1138/2 đều có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng - trắng, số IMEI: 355353080992658, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã chuyển số vật chứng trên đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P bảo quản chờ xử lý.

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển số 86C1-872.28, quá trình điều tra xác định: chủ sở hữu là anh Ngô Quốc T2 (sinh năm 1995, trú tại khu phố 9, phường B, thành phố P), vào ngày 08/9/2024, anh T2 cho PHẠM HOÀNG H mượn chiếc xe trên để đi công việc, việc H sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua ma túy về sử dụng thì anh T2 không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P đã trả lại cho anh T2. Anh T2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 342/CT-VKSPT-HS ngày 28/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo PHẠM HOÀNG H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b, g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P phát biểu quan điểm xử lý về vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố PHẠM HOÀNG H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt PHẠM HOÀNG H từ 06 (sáu) năm tù đến 07 (bảy) năm tù. Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu

hủy mẫu vật còn lại sau giám định và tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng - trắng là phương tiện bị cáo dùng mua ma túy vào ngày 08/9/2024.

Đối với các đối tượng tên T, V và T3 (không rõ nhân thân) là người giới thiệu cho H số điện thoại mua ma túy và là người bán ma túy cho H, do không xác định được nhân thân nên không có cơ sở để xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo PHẠM HOÀNG H xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng và không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo PHẠM HOÀNG H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo PHẠM HOÀNG H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 40 phút ngày 08/9/2024 tại khu vực đường T, thôn X, xã P, thành phố P PHẠM HOÀNG H đã có hành vi tàng trữ trái phép 9,9526 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Tổ tuần tra Cảnh sát 113 - Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công an xã P phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài ra, qua khám xét nơi ở của PHẠM HOÀNG H, Tổ công tác còn phát hiện, thu giữ 0,3375 gam Methamphetamine trên mặt bàn gỗ để giữa tủ quần áo và giường ngủ, gần cửa sổ trong phòng ngủ của H. H khai đây là số ma túy H mua vào ngày 25/8/2024 để dành để sử dụng dần.

Bị cáo PHẠM HOÀNG H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo 02 lần có hành vi mua ma túy về tàng trữ để sử dụng với tổng khối lượng là 10,2901 gam Methamphetamine, đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với các tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm b, g khoản 2

Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố đối với bị cáo H là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, làm phức tạp tình hình an ninh trật tự ở địa phương, là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến việc thực hiện nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy cũng như sự nghiêm cấm của pháp luật đối với các hành vi liên quan đến ma túy nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, đối với bị cáo cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1138/1 và 1138/2 01 ngày 16/9/2024 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 (một) hộp giấy màu đen, hình hộp chữ nhật, có nắp đậy, kích (14,5x07x2,5) cm là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng - trắng: là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Các vấn đề khác: Đối tượng tên T, V và T3 (không rõ nhân thân) là người giới thiệu cho H số điện thoại mua ma túy và là người bán ma túy cho H, do không xác định được nhân thân các đối tượng này nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm b, g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo **PHẠM HOÀNG H**, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: bị cáo PHẠM HOÀNG H **06** (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/9/2024.

2. Xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: Sổ ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1138/1 và 1138/2 01 ngày 16/9/2024 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 (một) hộp giấy màu đen, hình hộp chữ nhật, có nắp đậy, kích (14,5x07x2,5) cm.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng - trắng, số IMEI: 355353080992658.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 64 ngày 06/12/2024).

3. Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo PHẠM HOÀNG H phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/3/2025).

Nơi nhận:

- VKSND thành phố P;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố P;
- Bị cáo;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố P;
- Lưu: hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Nữ Kiều Mỹ

